

Số: 3765 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Kết quả rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nguội (ép nguội) dạng cuộn hoặc tấm có xuất xứ từ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 86/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 536/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 3390/QĐ-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương áp dụng biện pháp chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm thép cán nguội (ép nguội) dạng cuộn hoặc tấm có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa;

Căn cứ Quyết định số 3565/QĐ-BCT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nguội (ép nguội) dạng cuộn hoặc tấm có xuất xứ từ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

Căn cứ Quyết định số 2479/QĐ-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc gia hạn thời hạn rà soát cuối kỳ việc áp dụng

biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nguội (ép nguội) dạng cuộn hoặc tấm có xuất xứ từ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gia hạn thêm 05 năm việc áp dụng thuế chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nguội (ép nguội) nhập khẩu vào Việt Nam được phân loại theo mã HS: 7209.16.10; 7209.16.90; 7209.17.10; 7209.17.90; 7209.18.91; 7209.18.99; 7209.26.10; 7209.26.90; 7209.27.10; 7209.27.90; 7209.28.10; 7209.28.90; 7209.90.90; 7211.23.20; 7211.23.30; 7211.23.90; 7211.29.20; 7211.29.30; 7211.29.90; 7225.50.90 có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (mã vụ việc ER01.AD08) với nội dung chi tiết nêu tại Thông báo kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các Quyết định miễn trừ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép nêu tại Điều 1 Quyết định này đã được Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu lực, tiếp tục được thực hiện đến hết thời hạn hiệu lực của Quyết định miễn trừ đó.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 12 năm 2025.

Điều 4. Quyết định số 3390/QĐ-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại, Thủ trưởng các đơn vị và các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NG, KH-CN;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Các website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Cục Hải quan;
- Các Cục: CN, XNK, ĐCK;
- Các Vụ: TTNN, ĐB, PC;
- Văn phòng BCĐLNHNQT về kinh tế;
- Lưu: VT, PVTM (8).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân

THÔNG BÁO

Kết quả rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nguội (ép nguội) dạng cuộn hoặc tấm có xuất xứ từ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

(Kèm theo Quyết định số 3765/QĐ-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

1. Hàng hóa bị áp dụng thuế chống bán phá giá

- **Mô tả:** Hàng hóa thuộc đối áp dụng thuế chống bán phá giá là sản phẩm thép các-bon cán nguội (ép nguội) dạng cuộn hoặc tấm, hợp kim hoặc không hợp kim, được cán phẳng, có bề rộng dưới 1.600mm, độ dày từ 0,108mm đến 2,55mm, đã được ủ hoặc chưa được ủ, được phủ hoặc được tráng với chất vô cơ hoặc chưa được phủ hoặc tráng.

Thép cán nguội nêu trên nếu thỏa mãn một trong các trường hợp sau không thuộc phạm vi áp dụng biện pháp chống bán phá giá:

- + Thép không gỉ cán nguội;¹
- + Thép mạ điện silicon (thép mạ kỹ thuật điện);
- + Tấm thép đen (tôn đen) cán để tráng thiếc;
- + Thép gió;
- + Thép lượn sóng;
- + Thép cán nguội được sơn phủ.

- **Phân loại theo mã số hàng hóa (Mã HS):** Hàng hóa thuộc đối tượng rà soát có tên gọi và đặc tính cơ bản nêu trên được phân loại theo các mã HS: 7209.16.10; 7209.16.90; 7209.17.10; 7209.17.90; 7209.18.91; 7209.18.99; 7209.26.10; 7209.26.90; 7209.27.10; 7209.27.90; 7209.28.10; 7209.28.90; 7209.90.90; 7211.23.20; 7211.23.30; 7211.23.90; 7211.29.20; 7211.29.30; 7211.29.90; 7225.50.90.

¹ Thép không gỉ cán nguội dạng cuộn hoặc dạng tấm có thể được phân loại theo các mã HS gồm: 7219.32.00; 7219.33.00; 7219.34.00; 7219.35.00; 7219.90.00; 7220.20.10; 7220.20.90; 7220.90.10; 7220.90.90.

- **Xuất xứ:** Hàng hóa bị áp dụng thuế chống bán phá giá có xuất xứ từ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc).

2. Kết luận rà soát cuối kỳ

Cơ quan điều tra xác định có tồn tại khả năng hàng hóa nhập khẩu bị điều tra sẽ tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá gây thiệt hại đối với ngành sản xuất trong nước trong trường hợp chấm dứt biện pháp chống bán phá giá.

Cơ quan điều tra đã gửi dự thảo kết luận rà soát cuối kỳ cho các bên liên quan đóng góp ý kiến theo quy định.

3. Mức thuế và danh sách các công ty bị áp dụng thuế chống bán phá giá

TT	Tên nhà sản xuất	Tên nhà xuất khẩu	Mức thuế chống bán phá giá chính thức
	Cột 1	Cột 2	Cột 3
1	BX Steel Posco Cold Rolled Sheet Co., Ltd.	- Benxi Iron and Steel (Group) International Economic and Trading Co., Ltd. - Benxi Iron and Steel Hong Kong Limited	25,22%
2	Bengang Steel Plates Co., Ltd.		
3	Baoshan Iron & Steel Co., Ltd.	Baosteel Singapore Pte. Ltd.	15,50%
4	Wuhan Iron & Steel Co., Ltd.		
5	Baosteel Zhanjiang Iron & Steel Co., Ltd.		

TT	Tên nhà sản xuất	Tên nhà xuất khẩu	Mức thuế chống bán phá giá chính thức
	Cột 1	Cột 2	Cột 3
6	Shanghai Meishan Iron & Steel Co., Ltd.		
7	Angang Steel Company Limited	Angang Group Hong Kong Co., Limited	15,74%
8	Bazhou Jinshangyi Metal Products Co.,Ltd.	-	4,43%
9	Laiwu Steel Yinshan Section Co., Ltd.	- Qilu Steel Pte. Ltd. - Eldon Development Ltd.	25,22%
10	SD Steel Rizhao Co., Ltd.		
11	Inner Mongolia Baotou Steel Union Co., Ltd.	- Baotou Steel (Singapore) Pte. Ltd. - Baotou Steel International Economic and Trading Co., Ltd. - Baogang Zhan Bo International Trade Limited	15,64%
12	Inner Mongolia Baotou Steel Metal Manufacturing Co., Ltd.		
13	Shougang Jingtang United Iron & Steel Co., Ltd.	- Shougang Holding Trade (Hong Kong) Limited	19,74%

TT	Tên nhà sản xuất	Tên nhà xuất khẩu	Mức thuế chống bán phá giá chính thức
	Cột 1	Cột 2	Cột 3
		- China Shougang International Trade & Engineering Corporation	
14	Zhangjiagang Yangtze River Cold Rolled Sheet Co., Ltd.	- Jiangsu Shagang International Trade Co., Ltd. - Xinsha International Pte. Ltd.	25,22%
15	Rizhao Baohua New Materials Co., Ltd.	Baohua Steel International Pte Limited	20,79%
16	Các công ty khác của Trung Quốc	-	25,22%

4. Thời hạn áp dụng biện pháp chống bán phá giá

Mức thuế chống bán phá giá tại Mục 3 nêu trên sẽ được áp dụng từ ngày 28 tháng 12 năm 2025 đến ngày 27 tháng 12 năm 2030 (trừ trường hợp được thay đổi, gia hạn theo Quyết định khác của Bộ Công Thương căn cứ trên kết quả rà soát việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá theo quy định của pháp luật).

5. Thủ tục, hồ sơ kiểm tra và áp dụng biện pháp chống bán phá giá

Để có cơ sở xác định hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng áp dụng thuế chống bán phá giá, cơ quan hải quan sẽ thực hiện kiểm tra chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa, chứng từ chứng nhận nhà sản xuất và giấy tờ có liên quan khác theo quy định dưới đây. Chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa gồm:

- Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); hoặc
- Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa phù hợp với quy định tại:

- Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương;
- Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực;
- Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu;
- Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len;
- Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN; và
- Hiệp định Thương mại tự do giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Nhà nước I-xra-en.

Nội dung kiểm tra cụ thể như sau:

Bước 1: Kiểm tra chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa

- Trường hợp 1: Nếu người khai hải quan không nộp được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa thì áp dụng mức thuế chống bán phá giá là 25,22%.
- Trường hợp 2: Nếu người khai hải quan nộp được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa từ các nước, vùng lãnh thổ khác không phải là Trung Quốc thì không phải nộp thuế chống bán phá giá.
- Trường hợp 3: Nếu người khai hải quan nộp được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa từ Trung Quốc thì chuyển sang Bước 2.

Bước 2: Kiểm tra Giấy chứng nhận chất lượng (bản chính) của nhà sản xuất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận nhà sản xuất)

- Trường hợp 1: Nếu (i) người khai hải quan không nộp được Giấy chứng nhận nhà sản xuất hoặc (ii) nộp được Giấy chứng nhận nhà sản xuất nhưng tên tổ chức, cá nhân trên Giấy chứng nhận nhà sản xuất không trùng với tên tổ chức, cá nhân nêu tại Cột 1 Mục 3 của Thông báo này thì nộp mức thuế chống bán phá giá là 25,22%.
- Trường hợp 2: Nếu người khai hải quan nộp được Giấy chứng nhận nhà sản xuất và tên nhà sản xuất trên Giấy chứng nhận trùng với tên của nhà sản xuất nêu tại Cột 1 Mục 3 của Thông báo này thì chuyển sang Bước 3.

Bước 3: Kiểm tra tên tổ chức, cá nhân xuất khẩu

- Trường hợp 1: Nếu tên tổ chức, cá nhân xuất khẩu (dựa trên hợp đồng mua bán, hóa đơn thương mại) trùng với tên tổ chức, cá nhân nêu tại Cột 1 Mục 3 hoặc trùng với tên tổ chức, cá nhân tương ứng theo hàng ngang tại Cột 2 Mục 3 thì nộp mức thuế tương ứng theo hàng ngang tại Cột 3 Mục 3 của Thông báo này.



- Trường hợp 2: Nếu tên tổ chức, cá nhân xuất khẩu (dựa trên hợp đồng mua bán, hóa đơn thương mại) không trùng với tên tổ chức, cá nhân nêu tại Cột 1 Mục 3 và không trùng với tên tổ chức, cá nhân tương ứng theo hàng ngang tại Cột 2 Mục 3 thì nộp mức thuế chống bán phá giá là 25,22%.

6. Trình tự thủ tục tiếp theo

Sau khi Quyết định có hiệu lực, Bộ Công Thương sẽ phối hợp với các cơ quan quản lý có liên quan thực hiện việc kiểm tra, theo dõi, giám sát hiệu quả của việc thực thi Quyết định trên cơ sở thông tin về tình hình nhập khẩu hàng hóa thuộc đối tượng áp thuế chống bán phá giá và hàng hóa có khả năng lẫn tránh biện pháp chống bán phá giá do cơ quan hải quan cung cấp căn cứ theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 86/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại.

